

TÓM TẮT CV VÀ EV

	Biến thiên bù đắp (Compensating Variation)	Biến thiên tương đương (Equivalent Variation)
	Số tiền có thể được trao cho (nhận) hoặc bị lấy đi (trả) để một người vẫn đạt thỏa dụng cũ , giống như trước khi có sự thay đổi về kinh tế.	Số tiền có thể bị lấy đi (trả) hoặc được trao cho (nhận) để một người đạt thỏa dụng mới , giống như sau khi có sự thay đổi về kinh tế.
	Chấp nhận sự thay đổi về kinh tế	Tránh sự thay đổi về kinh tế
Mất mát phúc lợi (Vd: giá tăng)	Sử dụng mức giá mới và độ thỏa dụng cũ	Sử dụng mức giá cũ và độ thỏa dụng mới
	Là số tiền tối thiểu mà người tiêu dùng sẵn lòng nhận , như là phần đền bù cho sự tăng giá	Là số tiền tối đa mà người tiêu dùng sẵn lòng trả , để tránh sự tăng giá
	Là số tiền cần bù đắp để đạt thỏa dụng cũ khi mua hàng ở mức giá cao	Là số tiền bị mất mát tương đương như là giá không tăng mà thu nhập giảm
Gia tăng phúc lợi (Vd: giá giảm)	Sử dụng mức giá mới và độ thỏa dụng cũ	Sử dụng mức giá cũ và độ thỏa dụng mới
	Là số tiền tối đa mà người tiêu dùng sẵn lòng chi trả , để có được sự giảm giá.	Là số tiền tối thiểu mà người tiêu dùng sẵn lòng nhận , để từ bỏ sự giảm giá
	Như là số tiền được bù đắp thêm khi mua hàng với giá thấp	Là số tiền được lợi tương đương như là giá không giảm mà thu nhập tăng